

# 100 CÂU HỎI

## BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI

### VÀ GIAO LƯU HSG

### MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5

**Câu 1:** Từ nào dưới đây có tiếng **bảo** mang nghĩa “*giữ, chịu trách nhiệm*”

- a, Bảo kiếm
- b, Bảo toàn
- c, Bảo ngọc
- d, Gia bảo

**Câu 2:** Từ nào dưới đây có tiếng **bảo** không mang nghĩa “*giữ, chịu trách nhiệm*”

- a, Bảo vệ
- b, Bảo kiếm
- c, Bảo hành
- d, Bảo quản

**Câu 3:**

**a,** Từ đồng nghĩa với từ **hạnh phúc** là:

- a, Sung sướng
- b, Phúc hậu
- c, Toại nguyện
- d, Giàu có

**b,** Từ trái nghĩa với từ **hạnh phúc** là:

- a, Túng thiếu
- b, Gian khổ
- c, Bất hạnh
- d, Phúc tra

**Câu 4:** Hãy nhận xét cách sắp xếp vị trí trạng ngữ trong các câu dưới đây và khoanh tròn vào những chữ cái có cách sắp xếp đúng:

- a, Lúc tảng sáng, ở quãng đường này, lúc chập tối, xe cộ đi lại tấp nập.
- b, Lúc tảng sáng và lúc chập tối, ở quãng đường này, xe cộ đi lại tấp nập.
- c, Ở quãng đường này, lúc tảng sáng và lúc chập tối, xe cộ đi lại tấp nập.
- d, Lúc chập tối ở quãng đường này, lúc tảng sáng và lúc chập tối, xe cộ đi lại tấp nập.

**Câu 5:** Câu nào dưới đây dùng sai quan hệ từ:

- a, Tuy trời mưa to nhưng bạn Hà vẫn đến lớp;
- b, Thắng gầy nhưng rất khỏe.

- c, Đất có chất màu vì nuôi cây lớn.
- d, Đêm càng về khuya, trăng càng sáng.

**Câu 6:** Từ nào dưới đây không đồng nghĩa với các từ còn lại:

- a, Cầm
- b, Năm
- c, Công
- d, Xách

**Câu 7:** Cho đoạn thơ sau:

*Muôn cho* trẻ hiểu biết

*Thế là* bố sinh ra

Bố bảo cho bé ngoan

Bố bảo cho biết nghĩ.

(*Chuyện cổ tích loài người* – Xuân Quỳnh)

Cặp quan hệ từ in nghiêng trên biểu thị quan hệ gì?

- a, Nguyên nhân – kết quả
- b, Tương phản
- c, Giả thiết – kết quả
- d, Tăng tiến

**Câu 8:** Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “**chạy**” trong câu thành ngữ “*Chạy thầy chạy thuốc*”

- a, Di chuyển nhanh bằng chân.
- b, Hoạt động của máy móc.
- c, Khẩn trương tránh những điều không may xảy ra.
- d, Lo liệu khẩn trương để nhanh có được cái mình muốn.

**Câu 9:** Câu: “*Bạn có thể đưa cho tôi lọ mực được không?*”

- a, Câu cầu khiến
- b, Câu hỏi
- c, Câu hỏi có mục đích cầu khiến
- d, Câu cảm

**Câu 10:** Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

- a, Bình yên nhất đôi bàn tay mẹ.
- b, Sau nhiều năm xa quê, giờ trở về, nhìn thấy dòng sông đầu làng, tôi muốn giang tay ôm dòng nước để trở về với tuổi thơ.
- c, Mùa xuân, hoa đào, hoa cúc, hoa lan đua nhau khoe sắc.
- d, Bà ngừng nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu âu yếm.

**Câu 11:** Từ nào sau đây gần nghĩa với từ **hòa bình**?

- a, Bình yên
- b, Hòa thuận
- c, Thái bình
- d, Hiền hòa

**Câu 12:** Câu nào sau đây không phải là câu ghép ?

- a, Cánh đồng lúa quê em đang chín rộ.
- b, Mây đen kéo kín bầu trời, cơn mưa ập tới.
- c, Bố đi xa về, cả nhà vui mừng.
- d, Bầu trời đầy sao nhưng lặng gió.

**Câu 13:** Trong câu sau: “*Ngay thêm lãng, mười tám cây vạn tuế tượng trưng cho một đoàn quân danh dự đứng trang nghiêm.*” có:

- a, 1 tính từ, 2 động từ
- b, 2 tính từ, 1 động từ
- c, 2 tính từ, 2 động từ
- d, 3 tính từ, 3 động từ

**Câu 14:** Từ nào là từ trái nghĩa với từ “thắng lợi”?

- a, Thua cuộc
- b, Chiến bại
- c, Tồn thất
- d, Thất bại

**Câu 15:** Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ láy?

- a, Bằng bằng, mới mẻ, đầy đủ, êm ả.
- b, Bằng bằng, cũ kĩ, đầy đủ, êm ái.
- c, Bằng phẳng, mới mẻ, đầy đặn, êm ấm.
- d, Bằng bằng, mới mới, đầy đặn, êm đềm.

**Câu 16:** Dòng nào dưới đây chỉ gồm toàn động từ?

- a, Niềm vui, tình yêu, tình thương, niềm tâm sự.
- b, Vui chơi, đáng yêu, đáng thương, sự thân thương.
- c, Vui chơi, yêu thương, thương yêu, tâm sự
- d, Vui chơi, niềm vui, đáng yêu, tâm sự.

**Câu 17:** Cho các câu tục ngữ sau:

- *Cáo chết ba năm quay đầu về núi.*
- *Lá rụng về cội.*
- *Trâu bảy năm còn nhớ chuồng.*

Dòng nào dưới đây giải nghĩa chung của các câu tục ngữ đó?

- a, Làm người phải thủy chung.
- b, Gắn bó quê hương là tình cảm tự nhiên.
- c, Loài vật thường nhớ nơi ở cũ.
- d, Lá cây thường rụng xuống gốc.

**Câu 18:** Từ nào sau đây viết đúng chính tả?

- a, Chấm lo
- b, Chấm no
- c, Trăm no
- d, Trăm lo

**Câu 19** Từ điền vào chỗ chấm trong câu: “ Hẹp nhà .... bụng” là:

- a, nhỏ                                      b, rộng                                      c, to                                      d, tốt

**Câu 20:** Từ nào dưới đây không phải là danh từ?

- a, Niềm vui                                      b, Màu xanh                                      c, Nụ cười                                      d, Lây lợi

**Câu 21:** Câu “*Ăn xôi đậu để thi đậu.*” từ **đậu** thuộc:

- a, Từ nhiều nghĩa                                      b, Từ trái nghĩa  
c, Từ đồng nghĩa                                      d, Từ đồng âm

**Câu 22:** Tìm các từ trái nghĩa với các từ sau:

- a, hòa bình / .....                                      b, đoàn kết /.....  
c, thương yêu /.....                                      d, giữ gìn /.....

**Câu 23:** Thành ngữ nào dưới đây nói về lòng dũng cảm?

- a, Chân lấm tay bùn                                      b, Đi sớm về khuya  
c, Vào sinh ra tử                                      d, Chết đứng còn hơn sống quỳ

**Câu 24:** Từ xanh trong câu “*Đầu xanh tuổi trẻ sẵn sàng xông pha*” và từ xanh trong câu “*Bốn mùa cây lá xanh tươi tốt*” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Đó là từ nhiều nghĩa                                      b, Đó là hai từ đồng âm  
c, Đó là hai từ đồng nghĩa                                      d, Đó là từ nhiều nghĩa và từ đồng âm

**Câu 25:** Dòng nào toàn từ láy?

- a, xa xôi, mãi miết, mong mỏi, mơ mộng.  
b, xa xôi, mãi miết, mong mỏi, mơ màng.  
c, xa xôi, mong ngóng, mong mỏi, mơ mộng.  
d, xa xôi, xa lạ, mãi miết, mong mỏi.

**Câu 26:** Trong các câu sau, câu nào có từ **ăn** được dùng theo nghĩa gốc?

- a, Làm không cẩn thận thì ăn đòn như chơi.  
b, Chúng tôi là những người làm công ăn lương  
c, Cá không ăn muối cá ươn.  
d, Bạn Hà thích ăn cơm với cá.

**Câu 27:** Dòng nào dưới đây gồm các từ đồng nghĩa với từ “nhô” trong câu: “*Vàng trắng đang từ từ nhô lên sau lũy tre làng.*”

- a, mọc, ngoi, dựng                                      b, mọc, ngoi, nhú

c, mọc, nhú, đội

d, mọc, đội, ngoi

**Câu 28:** Em hãy gạch 1 gạch dưới động từ, 2 gạch dưới danh từ và 3 gạch dưới tính từ có trong 2 câu thơ sau:

“*Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay  
Vượn hót chim kêu suốt cả ngày*”

**Câu 29:** Cho đoạn văn sau:

(a) Hà dẫn Hoa cùng ra ruộng lạc. (b) Bây giờ mùa lạc đang vào củ. (c) Hà đã giảng giải cho cô em họ cách thức sinh thành củ lạc. (d) Một đám trẻ đủ mọi lứa tuổi đang chơi đùa trên đê.

a, Câu (a)

b, Câu (b)

c, Câu (c)

d, Câu (d)

**Câu 30:** Đọc hai câu thơ sau:

*Sáu mươi tuổi vẫn còn xuân chán  
So với ông Bành vẫn thiếu niên.*

Nghĩa của từ “ xuân” trong đoạn thơ là:

a, Mùa đầu tiên trong 4 mùa.

b, Trẻ trung, đầy sức sống.

c, Tuổi tác.

d, Ngày.

**Câu 32:** Cho câu sau: *Hình ảnh người dũng sĩ mặc áo giáp sắt, đội mũ sắt, cưỡi ngựa sắt, vung roi sắt, xông thẳng vào quân giặc.*

Là câu sai, vì sao ?

a, Thiếu chủ ngữ.

b, Thiếu vị ngữ.

c, Thiếu trạng ngữ.

d, Thiếu cả chủ ngữ và vị ngữ.

**Câu 33:** Câu chia theo mục đích diễn đạt gồm các loại câu sau:

a, Câu kể, câu đơn, câu ghép, câu hỏi.

b, Câu hỏi, câu ghép, câu khiến, câu kể.

c, Câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiến.

d, Câu kể, câu cảm, câu hỏi, câu đơn.

**Câu 34:** Câu nào có từ “chạy” mang nghĩa gốc?

a, Tết đến hàng bán rất chạy.

b, Nhà nghèo, bác phải chạy ăn từng bữa.

c, Lớp chúng tôi tổ chức thi chạy.

d, Đồng hồ chạy rất đúng giờ.

**Câu 35:** Câu tục ngữ: “*Đói cho sạch, rách cho thơm*” có ý khuyên chúng ta điều gì?

a, Đói rách cũng phải ăn ở sạch sẽ, hợp vệ sinh.

b, Dù có nghèo đói, thiếu thốn cũng phải sống trong sạch, giữ gìn phẩm chất tốt đẹp.

c, Dù nghèo đói cũng không được làm điều gì xấu.

d, Tuy nghèo đói nhưng lúc nào cũng phải sạch sẽ thơm tho.

**Câu 36:** Cuối bài thơ “Hành trình của bầy ong” tác giả có viết:

“*Bầy ong giữ hộ cho người*

*Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.*”

Hai dòng thơ trên ý nói gì?

a, Bầy ong đã làm cho những mùa hoa tàn phai nhanh.

b, Bầy ong đã làm cho những mùa hoa không bao giờ hết.

c, Bầy ong đã giữ những giọt mật cho đời.

d, Bầy ong giữ được những hương vị của mật hoa cho con người sau khi các mùa hoa đã hết.

**Câu 37:** Cho câu văn: “*Trên nền cát trắng tinh, nơi ngực cô mai tì xuống đón đường bay của giặc, mọc lên những bông hoa tím.*”

Chủ ngữ trong câu trên là?

a, Trên nền cát trắng tinh

b, nơi ngực cô mai tì xuống

c, nơi ngực cô mai tì xuống đón đường bay của giặc

d, những bông hoa tím

**Câu 38:** Dòng nào dưới đây gồm các từ láy?

a, Đông đảo, đông đúc, đông đông, đông đủ, đen đen, đen đủi, đen đúa.

b, Chuyên chính, chân chất, chân chính, chăm chỉ, chậm chạp.

c, Nhẹ nhàng, nhỏ nhỏ, nhớ nhung, nhàn nhạt, nhạt nhẽo, nhấp nhồm, nhưng nhức.

d, Hao hao, hốt hoảng, hây hây, hớt hải, hội họp, hiu hiu, học hành

**Câu 39:** Cặp quan hệ từ trong câu sau biểu thị quan hệ gì?

“*Không chỉ sáng tác nhạc, Văn Cao còn viết văn và làm thơ*”

- a, Quan hệ nguyên nhân – kết quả.      b, Quan hệ tương phản.  
c, Quan hệ điều kiện – kết quả.      d, Quan hệ tăng tiến.

**Câu 40:** Từ “*đánh*” trong câu nào được dùng với nghĩa gốc?

- a, Mẹ chẳng đánh em Hoa bao giờ vì em rất ngoan.  
b, Bạn Hùng có tài đánh trống.  
c, Quân địch bị các chiến sĩ ta đánh lạc hướng.  
d, Bố cho chú bé đánh giầy một chiếc áo len.

**Câu 41:** Thành ngữ, tục ngữ nào nói về tính chăm chỉ?

- a, Chín bỏ làm mười.      b, Dầm mưa dãi nắng.  
c, Thức khuya dậy sớm.      d, Đứng mũi chịu sào.

**Câu 42:** Câu “*Chiếc lá thoáng trông thành, chú nhái bén loay hoay cố giữ chom thặng bằng rồi chiếc thuyền đỏ thắm lặng lẽ xuôi dòng*” có mấy câu?

- a, có 1 vế câu      b, có 2 vế câu      c, có 3 vế câu

**Câu 43:** Từ nào dưới đây không đồng nghĩa với những từ còn lại?

- a, phang      b, đâm      c, đá      d, vỡ

**Câu 44:** Từ “*đánh*” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- a, Hằng tuần, vào ngày nghỉ, bố thường đánh giầy.  
b, Sau bữa tối, ông và bố tôi thường ngồi đánh cờ.  
c, Các bác nông dân đánh trâu ra đồng cày.  
d, Chị đánh vào tay em.

**Câu 45:** Từ ngữ nào dưới đây viết đúng chính tả

- a, Xuất xác      b, Suất sắc      c, Xuất sắc      d, Suất xác

**Câu 46:** Từ “*đi*” trong câu nào dưới đây mang nghĩa gốc?

- a, Anh đi ô tô, còn tôi đi xe đạp.  
b, Nó chạy còn tôi đi.  
c, Thằng bé đã đến tuổi đi học.  
d, Anh đi con mã, còn tôi đi con tốt.

**Câu 47:** Dòng nào dưới đây chỉ gồm toàn các từ láy?

- a, Cẩn cù, chăm chỉ, thật thà, hư hỏng.  
b, Thẳng thắn, thành thật, đứng đắn, ngoan ngoãn.

c, Cần cù, chăm chỉ, đứng đắn, thẳng thắn.

d, Lêu lổng, thật thà, tốt đẹp, chăm chỉ.

**Câu 48:** Trạng ngữ trong câu: “*Cái hình ảnh trong tôi về cô, đến bây giờ vẫn còn rõ nét.*” là:

a, Cái hình ảnh trong tôi về cô

b, đến bây giờ

c, vẫn còn rõ nét

d, Cái hình ảnh

**Câu 49:** Câu nào dưới đây là câu ghép?

a, Mặt biển sáng trong và dịu êm.

b, Mặt trời lên, tỏa ánh nắng chói chang.

c, Sóng nhẹ nhẹ liếm trên bãi cát, tung bọt trắng xóa.

d, Sóng nhẹ nhẹ liếm trên bãi cát, bọt tung trắng xóa.

**Câu 50:** Từ “*vàng*” trong câu: “*Giá vàng trong nước tăng đột biến.*” và “*Tâm lòng vàng*” có quan hệ với nhau như thế nào?

a, Từ đồng âm

b, Từ đồng nghĩa

c, Từ nhiều nghĩa

d, Từ trái nghĩa

**Câu 51:** Xác định đúng bộ phận CN, VN trong câu sau:

a, Tiếng cá / quẫy tung tăng xôn xao quanh mạn thuyền.

b, Tiếng cá quẫy/ tung tăng xôn xao quanh mạn thuyền.

c, Tiếng cá quẫy tung tăng / xôn xao quanh mạn thuyền.

d, Tiếng cá quẫy tung tăng xôn xao / quanh mạn thuyền.

**Câu 52:** Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

a, Càng lên cao, trăng càng nhỏ dần, càng vàng dần, càng nhẹ dần.

b, Cả một vùng nước sóng sánh, vàng chói lọi.

c, Bầu trời cũng sáng xanh lên.

d, Biển sáng lên lấp lóa như đặc sánh, còn trời thì trong như nước.

**Câu 53:** Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây không nói về tinh thần hợp tác?

a, Kề vai sát cánh.

b, Chen vai thích cánh.

c, Một cây làm chẳng lên non

Ba cây chụm lại lên hòn núi cao.

d, Đồng tâm hợp lực.

**Câu 54:** Từ “trong” ở cụm từ “*phát phối bay trong gió*” và “*nắng đẹp trời trong*” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Đó là một từ nhiều nghĩa.                      b, Đó là một từ đồng âm.  
c, Đó là một từ đồng nghĩa.                      d, Đó là một từ trái nghĩa.

**Câu 55:** Dòng nào chỉ toàn từ đồng nghĩa?

- a, Biểu đạt, diễn tả, lựa chọn, đồng đúc.  
b, Diễn tả, tập nập, nhộn nhịp, biểu thị.  
c, Biểu đạt, bày tỏ, trình bày, giải bày.  
d, Chọn, lọc, trình bày, sàng lọc, kén chọn.

**Câu 56:** Chọn nhóm quan hệ từ thích hợp nhất để điền vào dấu ba chấm trong câu sau:

... *thời tiết không thuận nên lúa xấu.*

- a, Vì, nếu                      b, Do, nhờ                      c, Nhờ, tại                      d, Vì, do, tại

**Câu 57:** Câu thành ngữ nào sau đây mang nghĩa tương tự câu thành ngữ “*Lá lành đùm lá rách*”?

- a, Ở hiền gặp lành.                      b, Nhường cơm sẻ áo.  
c, Trâu buộc ghét trâu ăn.                      d, Giấy rách giữ lấy lề.

**Câu 58:** Dòng nào dưới đây toàn từ láy?

- a, Loang loáng, sừng sững, mộc mạc, mong mỏng.  
b, Mơn man, nhỏ nhẹ, rì rầm, xôn xao.  
c, Cằn cù, chăm chỉ, dẻo dai, thật thà.  
d, Í ới, chơi với, lành lạnh, mong ngóng.

**Câu 59:** Những từ nào chứa tiếng “*hữu*” có nghĩa là bạn?

- a, Hữu tình                      b, Hữu ích                      c, Bằng hữu                      d, Hữu nghị

**Câu 60:** Trong các câu sau, câu nào có từ “*quả*” được hiểu theo nghĩa gốc?

- a, Trăng tròn như quả bóng.  
b, Quả dưa đàn lợn con nằm trên cao.  
c, Quả đồi trơ trụi cỏ.  
d, Quả đất là ngôi nhà của chúng ta.

**Câu 61:** Câu văn nào bày tỏ ý cầu khiến đúng phép lịch sự?

- a, Bố cho con đi chơi đi!

- b, Bố hãy cho con đi chơi!
- c, Bố có thể đưa con đi chơi chứ ạ?
- d, Bố cho con đi chơi đi nào!

**Câu 62:** Dòng nào dưới đây gồm những từ ghép đúng?

- a, Thiên hạ, thiên nhiên, thiên phú, thiên liêng.
- b, Thiên hạ, thiên nhiên, thiên thời, thiên tai.
- c, Thiên hạ, thiên đình, thiên tai, thiên cảm.
- d, Thiên nhiên, thiên học, thiên tài, thiên văn.

**Câu 63:** Từ “trong” ở hai cụm từ “không khí nhẹ và trong” và “trong không khí mát mẻ” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Hai từ đồng âm
- b, Một từ nhiều nghĩa
- c, Hai từ trái nghĩa
- d, Hai từ đồng nghĩa

**Câu 64:** Câu nào sau đây viết đúng nhất?

- a, Tiết trời thường lạnh, lúc sáng sớm, ở miền núi.
- b, Ở miền núi, lúc sáng sớm, tiết trời thường lạnh.
- c, Tiết trời thường lạnh, ở miền núi, lúc sáng sớm.
- d, Lúc sáng sớm, tiết trời thường lạnh, ở miền núi.

**Câu 65:** Câu: “ Trong im ắng, hương vườn thơm thoảng bắt đầu rón rén bước ra và tung tăng trong ngọn gió nhẹ, nhảy trên cỏ, trườn trên những thân cành.” Có mấy vị ngữ?

- a, Một vị ngữ
- b, Hai vị ngữ
- c, Ba vị ngữ
- d, Bốn vị ngữ

**Câu 66:** Nhóm từ nào sau đây có một từ không đồng nghĩa với các từ còn lại?

- a, Đẻ, sinh, sanh.
- b, Lạnh, rét, giá, buốt.
- c, Phát minh, phát kiến, sáng tạo, sáng chế.
- d, Sao chép, cốp pi, sáng tác, chép lại.

**Câu 67:** Chủ ngữ trong câu: “Không gian là khoảng rộng mênh mông, chứa đựng tất cả mọi vật.” là:

- a, Không gian là khoảng rộng

- b, Không gian là khoảng rộng mênh mông
- c, Không gian là khoảng rộng mênh mông, chứa đựng
- d, Không gian

**Câu 68:** Từ cần điền vào chỗ trống trong câu: “*Môi hở ..... lạnh*” là:

- a, miệng
- b, răng
- c, gió
- d, buốt

**Câu 69:** Trong các câu sau, câu nào không dùng để hỏi?

- a, Bạn có khỏe không
- b, Bạn mạnh khỏe quá nhỉ
- c, Bạn mạnh khỏe chứ
- d, Sức khỏe của bạn thế nào

**Câu 70:** Từ “*ăn*” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- a, Mỗi bữa cháu ăn mấy bát cơm?
- b, Em phải ngoan không bố cho ăn đòn đây.
- c, Loại ô tô này ăn xăng lắm.
- d, Tàu ăn hàng ở cảng.

**Câu 71:** Đoạn thơ sau có mấy tính từ:

*Bao nhiêu công việc lặn thâm  
Bàn tay của bé đỡ đàn mẹ cha  
Bé học giỏi, bé nét na  
Bé là cô Tấm, bé là bé ngoan.*

- a, 2 tính từ
- b, 3 tính từ
- c, 4 tính từ
- d, 5 tính từ

**Câu 72:** Dòng nào chỉ gồm toàn các từ láy?

- a, Lăn tăn, long lanh, róc rách, mong ngóng.
- b, Thênh thang, um tùm, lon ton, tập tễnh.
- c, Mênh mông, bao la, nhỏ nhẹ, lênh khênh.
- d, Mải miết, xa xôi, xa lạ, vương vấn.

**Câu 73:** Từ “*chạy*” trong những câu nào được dùng với nghĩa chuyển?

- a, Ở cự li **chạy** 100m, chị Lan luôn dẫn đầu
- b, Con đường mới mở **chạy** qua làng tôi.
- c, Bé trai thi **chạy**, bé gái nhảy dây.
- d, Đánh kẻ **chạy** đi, không đánh kẻ **chạy** lại.

**Câu 74:** Tìm nghĩa đúng nhất cho thành ngữ “*Mang nặng đẻ đau*”?

- a, Tình yêu thương của mẹ đối với con cái.
- b, Tình cảm biết ơn của con cái đối với công lao sinh thành của cha mẹ.
- c, Nỗi vất vả nhọc nhằn của người mẹ khi mang thai.
- d, Công lao to lớn của người mẹ khi thai nghén, nuôi dưỡng con cái.

**Câu 75:** Câu nào sau đây không phải là thành ngữ, tục ngữ?

- a, Không thầy đố mày làm nên.
- b, Không biết thì học, muốn giỏi thì hỏi.
- c, Lá lành đùm lá rách.
- d, Có vào hang cọp mới bắt được cọp con.

**Câu 76:** Dòng nào có tiếng **nhân** không cùng nghĩa với các từ còn lại

- a, Nhân loại, nhân lực, nhân tài.
- b, Nhân hậu, nhân nghĩa, nhân ái.
- c, Nhân công, nhân chứng, chủ nhân.
- d, Nhân dân, nhân lực, nhân vật, quân nhân.

**Câu 77:** Các từ: nhân hậu, nhân ái, nhân từ, nhân đức. Thuộc nhóm từ nào?

- a, Từ đồng nghĩa
- b, Từ nhiều nghĩa
- c, Từ đồng âm
- d, Từ trái nghĩa

**Câu 78:** Đọc bài “Thái sư Trần Thủ Độ” em thấy Thái sư là người như thế nào?

- a, Cư xử nghiêm minh đối với những người mua quan bán tước.
- b, Không vì tình riêng mà cư xử trái phép nước.
- c, Nghiêm khắc với bản thân và với người khác trong công việc.
- d, Tất cả các đáp án trên.

**Câu 79:** Trong những hoạt động dưới đây, hoạt động nào sẽ phá hoại môi trường tự nhiên?

- a, Trồng cây gây rừng.
- b, Nạo vét dòng sông.
- c, Đốn cây rừng làm củi.
- d, Làm sạch nước từ các nhà máy trước khi đổ ra sông.

**Câu 80:** Câu nào dưới đây là câu ghép?

- a, Vì mãi chơi, Dế Mèn chịu đói trong mùa đông.
- b, Nếu thời tiết thuận lợi thì vụ mùa này sẽ bội thu.

c, Năm nay, em của lan học lớp 3.

d, Trên cành cây, chim chóc hót líu lo.

**Câu 81:** Cặp quan hệ từ trong câu sau biểu thị quan hệ gì?

“ *Hễ mẹ tôi có mặt ở nhà thì nhà cửa lúc nào cũng ngăn nắp, sạch sẽ.* ”

a, Nguyên nhân – kết quả

b, Tương phản

c, Điều kiện – kết quả

d, Tăng tiến

**Câu 82:** Trong các câu sau, câu nào dùng không đúng quan hệ từ?

a, Tuy em phải sống xa bố mẹ từ nhỏ nên em rất nhớ thương bố mẹ.

b, Mặc dù điểm Tiếng Việt của em thấp hơn điểm Toán nhưng em vẫn thích học Tiếng Việt.

c, Cả lớp em đều gần gũi động viên Hòa dù Hòa vẫn mặc cảm, xa lánh cả lớp.

d, Tuy mới khởi ôm nhưng Tú vẫn tích cực tham gia lao động.

**Câu 83:** Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm:

... *chúng tôi có cánh ... chúng tôi sẽ bay lên mặt trăng để cắm trại.*

a, Hễ, thì

b, Giá, thì

c, Nếu, thì

d, Tuy, nhưng

**Câu 84:** Trong bài thơ “ Chú đi tuần” em thấy người chiến sĩ đi tuần mong muốn điều gì cho các cháu thiếu nhi?

a, Các cháu được ngủ yên.

b, Các cháu học hành tiến bộ.

c, Các cháu có một cuộc sống tốt đẹp trong tương lai.

d, Tất cả các đáp án trên.

**Câu 85:** Điền cặp từ hô ứng thích hợp vào chỗ trống trong câu sau:

*Tôi ... học nhiều, tôi ..... thấy mình biết còn quá ít.*

a, nào, đã

b, chưa, đã

c, càng, càng

d, bao nhiêu – bấy nhiêu

**Câu 86:** Từ nào có tiếng “ truyền” có nghĩa là trao lại cho người khác (thế hệ sau)

a, truyền thống

b, truyền thanh

c, lan truyền

d, truyền ngôi

**Câu 87:** Trận này chưa qua, trận khác đã tới, ráo riết hung tợn hơn.

Các vế câu của câu ghép trên được nối với nhau bằng cách nào?

- a, Nối với nhau bằng dấu phẩy
- b, Nối với nhau bằng quan hệ từ
- c, Nối với nhau bằng cặp quan hệ từ
- d, Nối với nhau bằng cặp từ hô ứng

**Câu 88:** Dấu chấm có tác dụng gì?

- a, Dùng để kết thúc câu hỏi
- b, Dùng để kết thúc câu cảm
- c, Dùng để kết thúc câu kể
- d, Dùng để kết thúc câu cầu khiến

**Câu 89:** Dấu phẩy trong câu sau có tác dụng gì?

*Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh*

- a, Ngăn cách bộ phận trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.
- b, Ngăn cách các vế trong câu ghép.
- c, Ngăn cách các bộ phận làm chủ ngữ trong câu.
- d, Ngăn cách các bộ phận làm vị ngữ trong câu.

**Câu 90:** Tên cơ quan đơn vị nào dưới đây viết chưa đúng chính tả?

- a, Trường Mầm non Hoa Sen
- b, Nhà hát Tuổi trẻ
- c, Viện thiết kế máy nông nghiệp
- d, Nhà xuất bản Giáo dục

**Câu 91:** Đọc bài “*Lớp học trên đường*” em thấy Rê-mi học chữ trong hoàn cảnh như thế nào?

- a, Không có trường lớp để theo học.
- b, Không có sách vở và các dụng cụ học tập bình thường.
- c, Thầy giáo là cụ chủ một gánh xiếc rong.
- d, Tất cả các hoàn cảnh nêu trên.

**Câu 92:** Từ nào dưới đây không dùng để chỉ đức tính của phái nữ?

- a, dịu dàng
- b, gan lì
- c, nhẫn nại
- d, duyên dáng

**Câu 93:** Từ nào không đồng nghĩa với từ **quyền lực**?

- a, quyền công dân
- b, quyền hạn
- c, quyền thế
- d, quyền hành

**Câu 95:** Từ nào không phải là từ đồng nghĩa với **chăm chỉ**?

- a, chăm bẵm
- b, cần mẫn
- c, siêng năng
- d, chuyên cần

**Câu 96:** Làm thống kê có tác dụng gì?

- a, Để báo cáo thành tích

b, Để tổng hợp tình hình

c, Để nắm nhanh thông tin và đánh giá chính xác một sự việc, một vấn đề

d, Tất cả các đáp án trên

**Câu 97:** Dấu thanh được đặt ở bộ phận nào của tiếng?

a, âm đầu

b, âm chính

c, âm đệm

d, âm cuối

**Câu 98:** Từ đồng âm là những từ như thế nào?

a, Giống nhau về âm, hoàn toàn khác nhau về nghĩa.

b, Giống nhau về nghĩa, hoàn toàn khác nhau về âm.

c, Giống nhau về âm

d, Giống nhau về nghĩa.

**Câu 99:** Ba câu thơ sau sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

*Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông*

*Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ*

*Những xe ủi, xe ben sánh vai nhau nằm nghỉ.*

a, nhân hóa

b, so sánh

c, vừa so sánh vừa nhân hóa

d, đảo ngữ

**Câu 100:** Đọc đoạn thơ sau:

*Đứng giữa nhà mà cháy*

*Mà tỏa sáng xung quanh*

*Chỉ thương cây đèn ấy*

*Không sáng nổi chân mình.*

Dòng nào gồm tất cả những từ mang nghĩa chuyển trong bài thơ?

a, đứng - nhà - cây

b, đứng - nhà - chân

c, đứng - cây - chân

d, sáng - cây - chân